

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA HFIC

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của HFIC

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của HFIC

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 49/2013/NĐ-CP, Nghị định số 51/2016/NĐ-CP, Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH; trả lương gắn với chỉ tiêu năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người quản lý: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH; trả lương gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý điều hành hoặc kiểm soát.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: được xây dựng theo quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn quản lý lao động chế độ tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động được xác định trên cơ sở chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí chưa có lương.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý HFIC: được xây dựng theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý được xác định trên cơ sở số người quản lý và mức tiền lương bình quân kế hoạch.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HFIC

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: việc phân phối tiền lương gắn liền với năng suất và hiệu quả sản xuất kinh doanh của HFIC theo quy định của Nhà nước.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý HFIC: theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HFIC

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA HFIC NĂM 2017¹

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		Năm 2017
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		Đặc biệt	Đặc biệt	Đặc biệt
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	121	121	130
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	26.680	26.327	21.059
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	38.739,67	38.227,06	32.852
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	3.185,58	3.185,58	
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	28.874	28.521	21.059
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ HFIC				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	11	11	9
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	29,51	29,51	29,63
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	6.129	6.048	3.224
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	44,18	43,597	27,396
5	Quỹ tiền thưởng				
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng			
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	44,18	43,597	27,396

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng: không

- Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng: không

¹ Các thông số quỹ lương thực hiện năm 2016 chưa được chủ sở hữu phê duyệt, Số liệu kế hoạch 2017 trên cơ sở số liệu tạm tính 2016